

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 03/2024/DS-ST

Ngày: 14 - 3 - 2024

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Kim Quy.

2. Ông Phạm Thế Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 131/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà H W Niê, sinh năm 1963. Có mặt.

Địa chỉ: Số E Buôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. *Bị đơn:* Ông Y B Êñuôl, sinh năm 1963 và bà H T Hmők, sinh năm 1963. Có mặt.

Địa chỉ: Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ghi ngày 14/7/2023 và quá trình giải quyết vụ án , nguyên đơn bà H W Niê trình bày:

Ngày 28/5/2015, bà H W Niê có cho vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők vay số tiền 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu đồng) để đáo hạn Ngân hàng, khi vay các bên có ký Hợp đồng vay tiền công chứng tại Văn phòng C số

7496, quyền số 14/TP/CC-SCC/HĐGD, thời hạn vay là 15 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực, lãi suất và thời hạn trả lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng đến hạn trả nợ vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők không trả cho bà H W Niê như đã cam kết ký hợp đồng vay tiền. Bà H W Niê cũng đã tạo điều kiện cho vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők trả dần và tính lãi theo lãi suất Ngân hàng. Tuy nhiên, bà H W Niê đã đến nhà đòi nhiều lần nhưng vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők vẫn không trả tiền gốc cho bà mà chỉ trả cho bà được 4 năm tiền lãi theo lãi suất ngân hàng theo từng năm khoảng từ 10% đến 11%/năm.

Đề đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho bà, nay bà H W Niê khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők phải trả đủ cho bà số tiền gốc là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) và bà H W Niê không yêu cầu tính lãi.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên tại phiên tòa lần thứ hai bị đơn có mặt trình bày:*

Vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők đồng ý với ý kiến trình bày của nguyên đơn bà H W Niê theo nội dung nêu trên. Vào ngày 28/5/2015, vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők có vay bà H W Niê số tiền là 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu đồng) để đáo hạn Ngân hàng và khi vay vợ chồng ông bà có ký Hợp đồng vay tiền công chứng tại Văn phòng C số 7496, quyền số 14/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/8/2015, thời hạn vay là 15 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực, lãi suất và thời hạn trả lãi suất do các bên thỏa thuận. Việc vợ chồng ông bà chưa trả được nợ gốc cho bà H W Niê như đã cam kết ký hợp đồng nêu trên là sau khi vay tiền do làm ăn kinh tế gia đình khó khăn, cả phê mất mùa và con rể bị tai nạn nên không trả được tiền gốc 250.000.000 đồng cho bà H W Niê, còn tiền lãi chỉ trả được khoảng 4 năm theo lãi suất ngân hàng như bà H W Niê đã trình bày nêu trên. Nay bà H W Niê khởi kiện đề nghị Tòa án buộc vợ chồng ông bà trả số tiền gốc đã vay là 250.000.000 đồng thì ông bà đồng ý trả nhưng do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn ông bà mong muốn trả dần số tiền gốc này cho bà H W Niê.

** Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk:*

- Về tố tụng:

+ Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đương sự.

+ Về thẩm quyền giải quyết vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự, thông báo về việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H W Niê, buộc bị đơn ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők phải trả cho bà H W Niê số tiền gốc 250.000.000 đồng.

+ Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết:

[1.1]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án bị đơn vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt; tuy nhiên tại phiên toàn lần hai bị đơn có mặt.

[1.2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn bà H W Niê khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők phải trả cho bà số tiền gốc 250.000.000 đồng và không tính lãi, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự xác định là quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Bị đơn ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők cư trú tại buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý, giải quyết vụ án dân sự là đúng thẩm quyền.

[2]. Nội dung:

[2.1]. Về số tiền các bên giao dịch: Các bên đương sự đều thừa nhận có giao kết ký Hợp đồng vay tiền vào ngày 28/8/2015 tại Văn phòng C, theo nội dung của hợp đồng xác định vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők đã vay bà H W Niê số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn vay là 15 ngày kể từ ngày hợp đồng này được xác lập công chứng, lãi suất và thời hạn trả lãi suất do các bên tự thỏa thuận. Như vậy, vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők vay tiền của bà H W Niê là có thật.

[2.2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H W Niê:

Quá trình giải quyết vụ án bà H W Niê chỉ yêu cầu vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők phải trả cho bà số tiền gốc là 250.000.000 đồng và để chứng minh cho yêu cầu của mình nguyên đơn bà H W Niê đã cung cấp cho Tòa án Hợp đồng vay tiền ngày 28/8/2015 được xác lập và công chứng tại Văn phòng C có chữ ký của vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők và nội dung xác định vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők vay bà H W Niê với số tiền 250.000.000 đồng và nguyên đơn bà H W Niê cho rằng bị đơn ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők chỉ trả cho bà tiền lãi được 04 năm theo lãi suất Ngân hàng từ 10% đến 11%/năm tùy theo năm mà chưa trả số tiền gốc là 250.000.000 đồng.

Tại phiên tòa vợ chồng bị đơn ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők thừa nhận có ký hợp đồng vay tiền của bà H W Niê với số tiền 250.000.000 đồng và trả lãi được 04 năm như nguyên đơn đã trình bày. Do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng ông bà chưa trả được nợ gốc 250.000.000 đồng cho bà H W Niê, nay bà H W Niê khởi kiện buộc vợ chồng ông bà trả tiền gốc này thì vợ chồng ông bà xin được trả dần tiền gốc.

Như vậy, việc ký vay tiền của bị đơn ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội; các bên tham gia giao dịch có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự cho nên giao dịch vay tiền trong hợp đồng vay tiền ngày 28/8/2015 mà bà H W Niê cho vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők vay tiền là phù hợp với quy định của pháp luật, đủ các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự; việc vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők không trả nợ cho bà H W Niê như đã thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó, căn cứ các Điều 463, 466, điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H W Niê, buộc bị đơn vợ chồng ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők phải trả cho bà H W Niê số tiền 250.000.000 đồng nợ gốc là có căn cứ.

Về lãi suất do nguyên đơn bà H W Niê không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H W Niê được chấp nhận nên bị đơn ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $250.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 12.500.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H W Niê.
- Buộc bị đơn ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők phải trả cho bà H W Niê số tiền là: 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3]. Về án phí:

Bị đơn ông Y B Êñuôl và bà H T Hmők phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 12.500.000 đồng.

Nguyên đơn và bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện Krông Ana;
- Các đương sự;
- Văn phòng;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Văn Thành